

CÔNG TY: CP Sách Giáo dục tại TP Hà Nội  
Địa chỉ: D14 -D6 Khu Đô thị mới Cầu giấy, Đường số 3 Trần Thái Tông  
Tel: 04 37.925.300 Fax: 04 37.925.301

**Báo cáo tài chính Hợp nhất**  
Quý 4 năm tài chính 2013

Mẫu số: Q-03d

**DN - BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ - PPTT - QUÝ**

Chi tiêu	Mã chi tiêu	Thuyết minh	Lũy kế từ đầu năm đến cuối quý này(Năm nay)	Lũy kế từ đầu năm đến cuối quý này(Năm trước)
<b>I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>				
1. Tiền thu từ bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác	01		121,621,197,659	125,993,788,041
2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ	02		-90,797,520,890	-107,068,619,323
3. Tiền chi trả cho người lao động	03		-10,635,887,597	-11,075,378,972
4. Tiền chi trả lãi vay	04		0	0
5. Tiền chi nộp thuế thu nhập doanh nghiệp	05		-1,149,834,099	-8,227,892,290
6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	06		4,056,932,310	6,716,339,118
7. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	07		-28,120,083,049	-21,918,281,332
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>20</b>		<b>-5,025,195,666</b>	<b>-15,580,044,758</b>
<b>II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		-1,435,308,561	-53,440,000
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22		44,058,722	0
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-33,706,274,781	0
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		11,112,376,725	0
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		0	0
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		2,090,809,978	0
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		3,340,349,082	5,854,201,630
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>30</b>		<b>-18,553,988,835</b>	<b>5,800,761,630</b>
<b>III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính</b>				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		200,000,000	2,213,953,220
2. Tiền chi trả vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp	32		0	-190,405,984
3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33		2,961,274,781	3,650,361,000
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34		-2,961,274,781	-2,960,361,000
5. Tiền chi trả nợ thuê tài chính	35		0	0
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		-330,000,000	0
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	<b>40</b>		<b>-130,000,000</b>	<b>2,713,547,236</b>
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ (50 = 20+30+40)</b>	<b>50</b>		<b>-23,709,184,501</b>	<b>-7,065,735,892</b>
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60		62,886,076,842	71,877,870,285
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		0	0
<b>Tiền và tương đương tiền cuối kỳ (70 = 50+60+61)</b>	<b>70</b>		<b>39,176,892,341</b>	<b>64,812,134,393</b>

Lập Bảng

Kế toán trưởng

Giám đốc

Phạm Thị Hạnh

Vũ Thị Minh Nguyệt

Cần Hữu Hải

